TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2018/QĐST-DS	*Thuỷ Nguyên, ngày 29 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2018/TLST- DS ngày 10 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q; Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 6, 7 Tòa nhà Conner Stones, 16 , phường P, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Hàn Ngọc V= - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức Ph= sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Ng sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn Đ, xã T huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 300/HĐTD1-VIB32/11 ngày 14 tháng 4 năm 2011: Tính đến ngày 21 tháng 5 năm 2018, ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Ng còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam tổng số tiền là: 739.809.176 đồng; trong đó số tiền nợ gốc là 309.329.683 đồng, nợ lãi trong hạn: 111.479.882 đồng, nợ lãi quá hạn: 318.999.611 đồng. Về phương án trả nợ:

Từ ngày 01/6/2018 đến ngày 31/10/2018, hàng tháng ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Ng phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền nợ gốc tối thiểu là 8.000.000 đồng;

Chậm nhất đến ngày 30/11/2018, ông Nguyễn Văn D và Nguyễn Thị Ng sẽ phải trả toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi và nợ lãi quá hạn còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q

Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Ng phải tiếp tục trả các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 22/5/2018 cho đến khi ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Ng trả hết toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

Nếu ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Ng vi phạm bất kì một nghĩa vụ nào đã nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp sau đây để thu hồi nợ: Quyền sử dụng đất 120,8m2 và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, tại thửa đất số 1134/1, tờ bản đồ 03, xóm Đ, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 125917, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00394, do UBND huyện Thủy Nguyên cấp ngày 29/01/2011 mang tên chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Ng.

Nếu tài sản bảo đảm nêu trên không đủ để trả nợ, thì Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Ng phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q cho đến khi tất toán khoản nợ.

Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Ng nhận nộp cả 16.796.184 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí:15.800.000 đồng theo Biên lai số 0008654 ngày 09/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Cương